

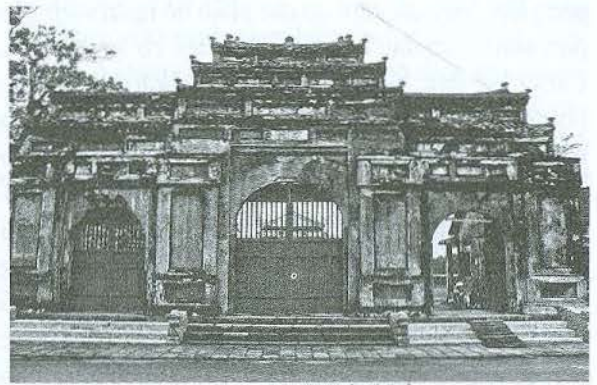
Đàn Nam Giao triều Nguyễn - di sản văn hoá thế giới

Đàn Nam Giao triều Nguyễn là nơi các vua nhà Nguyễn tổ chức lễ tế trời đất vào mùa xuân hàng năm, thuộc địa phận xã Dương Xuân, phường Trường An, thành phố Huế. Đây là đàn Nam Giao duy nhất còn tồn tại trong số nhiều đàn tế cổ ở Huế.

1. Khởi nguồn Đàn Nam Giao triều Nguyễn

Theo quan niệm của người xưa, trời và đất là hai chủ thể sáng tạo ra nhân loại. Nói cách khác, trời đất tượng trưng cho cha và mẹ, trời - cha, đất - mẹ. Vì thế, dưới các triều đại phong kiến, hàng năm đều có lễ tế trời đất và cũng là nghi thức được xếp vào hàng lễ lớn của quốc gia. Lễ tế này được gọi là tế Giao. Với quan niệm: “Thiên phúc địa tài” (đất chở trời che), con người cúng trời và đất để cầu “quốc thái dân an”, “thái bình thịnh trị”, và “phong điều vũ thuận” (mưa thuận gió hoà). Từ thời nhà Lý, Đàn Nam Giao đã được thiết lập ở Kinh đô Thăng Long, thời Hậu Lê, quy cách kiến trúc đàn tế và nghi lễ cúng tế được bảo tồn và phát triển. Đến thời các vua nhà Nguyễn, ngay sau khi lên ngôi (1802), vua Gia Long cho đắp đàn ở làng An Ninh vào năm 1803. Nhưng sau đó 3 năm, triều đình nhà Nguyễn lại bỏ vị trí ấy để cho xây cái đàn tế khác ở làng Dương Xuân như hiện nay.

Đàn tế duy nhất hiện nay còn hiện hữu được khởi công xây dựng vào ngày 25.3.1806. Tuy không thấy ghi chép về thời gian hoàn thành nhưng đầu năm (1807) triều đình Gia Long đã cử hành lễ Tế Giao lần đầu tiên tại đây. Khi đàn xây xong, triều đình đã bỏ ra 5.000 quan tiền để thưởng cho quân sĩ rồi tuyển 25 dân đinh người làng Dương Xuân làm đàn phu lo việc canh giữ đàn này, được miễn lao dịch. Lễ Tế Giao đầu tiên dưới thời Nguyễn được tổ chức và được lưu truyền vào mùa xuân hàng năm cho đến thời



Cổng tam quan Trai cung trong khuôn viên
Đàn Nam Giao (Ảnh: Tư liệu)



Đàn Nam Giao triều Nguyễn hiện nay (Ảnh: Tư liệu)



Hình ảnh về lễ tế Giao năm 2018
(Ảnh: Tư liệu)

Thành Thái, vào năm 1907, thì đổi lại 3 năm một lần. Qua các triều đại vua chúa thời đại nhà Nguyễn với nhiều biến cố thăng trầm của lịch sử, Đàn Nam giao đã trở thành biểu tượng văn hoá Việt, điểm đến của du khách quốc tế khi tới Việt Nam.

2. Kiến trúc Đàn Nam giao

Trong lịch sử các triều đại quân chủ Việt Nam, vấn đề chọn lựa mảnh đất thiêng để xây dựng nơi tế lễ trời đất là một việc làm rất quan trọng và thiêng liêng cần được tiến hành một cách hết sức cẩn trọng và thành tâm. Chính vì vậy, khi chọn được nơi xây dựng, nhà vua đã lệnh cho quan viên phụ trách quy hoạch phải thực hiện việc di dời một cách ôn hoà, phải được nhân tâm, tránh việc để lòng dân oán thán. Đây là đàn tế trời duy nhất ở Việt Nam còn khá nguyên vẹn, với rừng thông xanh bao bọc quanh đàn. Trước đây, đích thân vua cùng các quan trong triều phải trồng và chăm sóc những cây thông này.

Đàn Nam Giao triều Nguyễn là một tổ hợp các công trình kiến trúc gồm Giao đàn, Trai cung, Thần trù và Thần khố trong khuôn viên hình chữ nhật có diện tích đến 10ha. Trung tâm của khuôn viên đàn Nam Giao là Giao đàn, hướng về phía nam, gồm 3 tầng xây chồng lên nhau, tượng trưng cho “tam tài”: thiên, địa, nhân. Tầng trên cùng hình tròn - Viên Đàn - tượng trưng cho trời, xung quanh có lan can quét vôi màu xanh. Trên nền Viên Đàn có lát những phiến đá Thanh được khoét lỗ tròn. Đến kỳ tế lễ, những lỗ này được dùng để cắm cột dựng lều vải màu xanh hình nón, gọi là Thanh Ốc. Tầng tiếp theo hình vuông - Phương Đàn - tượng trưng cho đất, lan can quét vôi màu vàng. Khi tế, người ta dựng lều vải màu vàng, gọi là Hoàng Ốc. Tầng dưới cùng cũng có hình vuông, lan can quét vôi màu đỏ, tượng trưng cho con người. Cả ba tầng đều có trở cửa và bậc cấp ở 4 mặt Đông, Tây, Nam, Bắc. Xung quanh ba tầng đàn này còn có các công trình như Trai Cung

(dành cho vua vào nghỉ ngơi trai giới trước khi tế vài ngày), Thần Trù (nhà bếp, nơi chuẩn bị các con vật cúng tế), Thần Khố (kho chứa đồ dùng cho cuộc tế) và một số công trình phụ khác.

Ngày nay, đàn tế trời của các thời Lý, Trần, Lê, Tây Sơn đã không còn nữa. Đàn Nam Giao triều Nguyễn ở Huế là di tích duy nhất còn lại tương đối nguyên vẹn tại Việt Nam.

3. Từ nghi lễ dân tộc đến di sản văn hoá thế giới

Tế Nam Giao là lễ tế trời đất và các vị thần linh quan trọng nhất trong bờ cõi quốc gia. Ngoài triều Trần, các triều đại khác như Lý, Hồ, Lê, các chúa Nguyễn ở miền Nam cho đến triều Tây Sơn đều tổ chức tế Giao. Sang thời Nguyễn, tế Giao được xem là lễ tế có quy mô lớn và quan trọng nhất của triều đình bởi nhà vua thống nhất cho hợp tế cả trời đất và cúng tổ tiên.

Nghi thức tế Giao đã có nguồn gốc từ xã hội nguyên thủy, khi con người quan niệm các yếu tố tự nhiên như trời, đất, mưa, gió, sấm, chớp đều là những bậc thánh thần và cần phải thờ cúng. Đến thời quân chủ, tín ngưỡng này đã trở thành phong tục truyền thống “uống nước nhớ nguồn” tốt đẹp của nhân dân. Tuy nhiên, điểm hạn chế của lễ tế này chính là nghi thức quá nặng nề, rườm rà. Ngày nay, lễ tế Giao được tổ chức gọn nhẹ: đồng chí lãnh đạo thay mặt nhân dân gửi lòng thành kính đến các bậc tiên tổ đã có công xây dựng đất nước.

Trải qua bao nhiêu thăng trầm của lịch sử dân tộc, ngày nay, đàn Nam Giao đã được trùng tu phục hồi, trở thành điểm đến hàng năm của du khách trong nước và quốc tế mỗi khi đến Huế. Với những ý nghĩa đó, năm 1993, đàn Nam Giao đã được tổ chức UNESCO ghi tên vào Danh mục Di sản Thế giới.

Hữu Nghĩa